



TỔNG CÔNG CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT MAM  
CÔNG TY CP XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



*Tháng 4 năm 2024*



## MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN CHUNG
- II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
- III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
- V. QUẢN TRỊ CÔNG TY
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

008:  
ÔNG  
CỔ P  
LẮ  
NG E  
DÀ  
TÁU

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

**I- THÔNG TIN CHUNG:**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500833615
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- Địa chỉ: Số 35G Đường 30/4, Phường 9, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 02543.835888
- Số Fax: 02543.835883
- Website: www.dobc.vn
- Mã cổ phiếu: PXT

**- Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (Công ty) là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam với ngành nghề kinh doanh chính: Chế tạo, lắp đặt bồn bể chứa xăng dầu, bồn chịu áp lực, các đường ống dẫn dầu, khí và lắp đặt các hệ thống thiết bị công nghệ, hệ thống thiết bị điều khiển; bảo dưỡng, sửa chữa các công trình Dầu khí trên bờ, ngoài biển; Sản xuất lắp ráp các thiết bị kết cấu ngành Dầu khí, Xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các Nhà máy Điện...

Qua quá trình xây dựng và phát triển từ những đơn vị tiền thân, với kinh nghiệm thi công hàng loạt các công trình lớn nhỏ trên toàn quốc, hiện nay Công ty đã trở thành một trong những đơn vị đứng đầu cả nước về xây lắp các công trình đường ống, bể chứa, nhà máy lọc hóa dầu, vận chuyển, chế biến, tàng trữ dầu khí, xây dựng các nhà máy điện có uy tín về chất lượng tiến độ và các dịch vụ bảo hành, bảo trì đáng tin cậy.

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty kể từ ngày thành lập đã trải qua một số mốc sự kiện quan trọng như sau:

|  |   |
|--|---|
| <b>Thành lập</b><br>5/3/1988                           | Tiền thân Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí là Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa được thành lập vào ngày 5/3/1988   |
| <b>Nhận chứng chỉ</b><br>ISO 31/8/2001                 | Nhận chứng chỉ ISO 9002:1994 (tổ chức chứng nhận BVQI)  |
| <b>Sáp nhập</b><br>27/11/2004                          | Sáp nhập với Xí nghiệp Sửa chữa Phương tiện nổi và Xây lắp điện nước thành Xí nghiệp Xây lắp Đường ống, Bồn bể và Điện nước   |
| <b>Thành lập thành</b><br><b>Công ty</b><br>21/12/2007 | Thành lập Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trên cơ sở hợp nhất Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bồn bể và Điện nước, Xí nghiệp Sửa chữa các Công trình Dầu khí và Ban Cù Lao Tào |
| <b>Cổ phần hoá</b>                                     | Đây là bước ngoặt quan trọng hình thành nên Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí ngày nay. Việc chuyển đổi   |

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ  
BÀ RỊA VŨNG TÀU

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

|   |   |
|---|---|
| <b>Ngày 16/11/2009</b>  | được thực hiện theo Quyết định 963/QĐ-XLKD ngày 16 tháng 11 năm 2009 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trên cơ sở chuyên đổi Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí thành Công ty Cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng   |
| <b>Niêm yết trên sàn Chứng khoán HOSE ngày 1/6/2010</b>                     | Ngày 1/6/2010, 20 triệu cổ phiếu Công ty đã chính thức niêm yết trên sàn HOSE với mã PXT. Đây là một cơ hội để Công ty trở thành Công ty đại chúng và quảng bá thương hiệu của mình.  |
| <b>Nhận Chứng chỉ ISO- OHSAS vào tháng 15/7/2010</b>                        | Chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 của Công ty sang ISO 9001: 2008; đồng thời tích hợp ISO 9001: 2008 và OHSAS 18001:2007 vào cùng 1 hệ thống. Ngày 15/7/2010 Công ty đã vinh dự được tổ chức chứng nhận Quốc tế TUV cấp chứng nhận cho HT Quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 và hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn BS OHSAS 18001:2007.           |
| <b>Được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba ngày 15/3/2013</b>         | Công ty đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba (theo QĐ số 481/QĐ-CTN ngày 15/3/2013) đây là phần thưởng vô cùng cao quý và là niềm tự hào đối với toàn thể CBCNV Công ty, đồng thời đây cũng là động lực to lớn để CBCNV Công ty ra sức phấn đấu khắc phục các khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển. |
| <b>Nhận chứng chỉ ASME ngày 15/9/2013</b>                                   | Công ty đã hoàn thành việc lấy <b>chứng chỉ ASME</b> - chứng nhận về năng lực thiết kế chế tạo theo tiêu chuẩn của Hiệp hội cơ khí Mỹ vào ngày 15/9/2013.   |
| <b>Ngày 17/8/2017 nhận chứng chỉ hệ thống quản lý môi trường 14001:2015</b> | Ngày 17/8/2017, Công ty đã được tổ chức chứng nhận Quốc tế TUV cấp chứng nhận cho <b>hệ thống quản lý môi trường 14001:2015</b> . Đồng thời Công ty đã chuyển đổi thành công hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 sang phiên bản 9001:2015 và tích hợp ISO 14001: 2015, ISO 9001:2015 và BS OHSAS 18001:2007 vào cùng 1 hệ thống  |
| <b>Ngày 17/08/2020 nhận chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng 9001:2015</b> | Ngày 17/8/2020, Công ty đã được tổ chức chứng nhận Công Ty TNHH BSI Việt Nam cấp chứng nhận Hệ thống Quản lý chất lượng 9001:2015, Hệ Thống Quản lý An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp ISO 45001:2018 và Hệ thống Quản lý môi trường 14001:2015.  |

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

**2.1 Ngành nghề kinh doanh:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

Các ngành nghề /sản phẩm /dịch vụ chiếm 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần đây nhất là: Sản xuất lắp ráp các thiết bị kết cấu chuyên ngành Dầu khí, Xây lắp, duy tu bảo dưỡng các Nhà máy Điện...

**2.2 Địa bàn kinh doanh:**

Các địa bàn hoạt động kinh doanh, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây nhất của Công ty là: Tỉnh Thái Bình và Bà Rịa-Vũng Tàu.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

**3.1 Mô hình quản trị:**

Mô hình quản trị Công ty được áp dụng theo điểm a, Khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp, bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát và Giám đốc.

Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) lãnh đạo và chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc lớn, quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Chủ tịch HĐQT phân công các Ủy viên HĐQT chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Các Ủy viên HĐQT sử dụng quyền hạn của Chủ tịch HĐQT để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công và ủy quyền.

Giám đốc lãnh đạo và chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc lớn, quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Giám đốc phân công các Phó Giám đốc chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Các Phó Giám đốc sử dụng quyền hạn của Giám đốc để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công và ủy quyền.

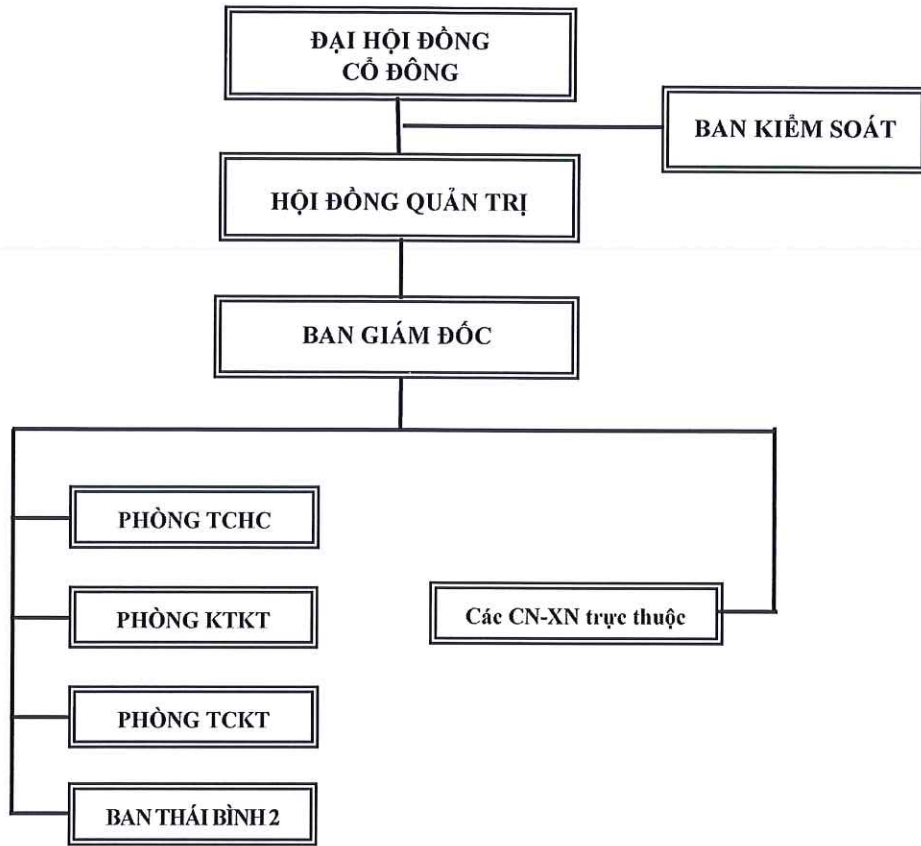
Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Giám đốc Công ty quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể thông qua các Phó Giám đốc phụ trách.

**3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Cơ cấu tổ chức của Công ty tính đến 31/12/2023 gồm 03 phòng chức năng (Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kinh tế - Kỹ thuật), 01 Ban ĐHDA DOBC Thái Bình, và 03 Chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc, trong đó: Chi nhánh XN Xây lắp số 2 đang thi công Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Chi nhánh XN Xây lắp số 1 và Chi nhánh XN Xây lắp số 3 đang trong quá trình tái cơ cấu.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---



**3.3 Các công ty con công ty, công ty liên kết:** Không có

**4. Định hướng phát triển:**

**4.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- **Mục tiêu tổng quát:**

Duy trì, phát triển các hoạt động SXKD, là đơn vị chủ lực của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trong lĩnh vực: Gia công chế tạo, lắp đặt bồn bể chứa xăng dầu, bồn chịu áp lực, các đường ống dẫn dầu, khí và lắp đặt các hệ thống thiết bị công nghệ, hệ thống thiết bị điều khiển; bảo dưỡng, sửa chữa các công trình Dầu khí trên bờ, ngoài biển; Sản xuất lắp ráp các thiết bị kết cấu chuyên ngành Dầu khí, Xây lắp, duy tu, bảo dưỡng các Nhà máy Điện...

- **Mục tiêu cụ thể:**

- Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp giai đoạn 2023-2025, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành SXKD của Công ty, quyết tâm đưa Công ty vượt khó trong giai đoạn trước mắt, duy trì và phát triển bền vững vào các năm tiếp theo.

- Tập trung thực hiện hoàn thành các hạng mục công trình đã ký tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đúng tiến độ; duy trì thị phần và thực hiện thi công tốt các công

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

trình sửa giàn khoan; mở rộng công tác tiếp thị sửa chữa giàn khoan đối với Công ty JOC; thi công xây lắp các dự án của POC.

- Xây dựng và phát triển Công ty DOBC thành nhà thầu Xây lắp chuyên ngành xây lắp dầu khí chất lượng cao, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu sau:

+ Xây lắp phần trên bờ các dự án vận chuyển, chế biến và tàng trữ dầu khí, cụ thể là Xây dựng các trạm phân phối khí, hệ thống đường ống công nghệ, các kho, bồn chứa xăng dầu, kho chứa LPG, LNG, xây lắp các nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy hóa phẩm từ mua sắm, thi công lắp đặt, chạy thử và bàn giao cho chủ đầu tư;

+ Xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các Nhà máy Điện, Đạm...

+ Mở rộng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các công trình dầu khí trên bờ và ngoài biển;

+ Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, kết cấu chuyên ngành Dầu khí .

- Tích cực hợp tác với các đơn vị bạn tham gia công tác gia công chế tạo các hạng mục cơ khí trong và ngoài ngành dầu khí;

- Tích cực tiếp thị đầu thầu; đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tiếp thị, đấu thầu đối với các dự án trong ngành, dần mở rộng ra thị trường ngoài ngành để tìm kiếm việc làm cho Công ty, chú trọng các Dự án của các Chủ đầu tư: PVOIL, DMC, PVGAS, POC, JOC, Dự án Điện gió ... Duy trì và khai thác tối đa thị trường truyền thống của VSP, Đạm Cà Mau, PV Oil cũng như đề nghị hỗ trợ công việc tối đa từ Công ty mẹ PETROCONS và các đơn vị bạn trong ngành.

• ***Chiến lược phát triển trung và dài hạn:***

- Duy trì nguồn lực trong năm 2024-2025 và phát triển nguồn lực cho các năm tiếp theo để tạo tiền đề Công ty đủ năng lực thực hiện một phần tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí, trên cơ sở hợp tác với các đơn vị trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

- Từng bước quản lý và kiểm soát được hồ sơ thiết kế trong các công trình, thực hiện bản vẽ chi tiết, tiến tới quản lý và kiểm soát toàn bộ thiết kế trong các công trình chuyên ngành dầu khí.

- Tập trung vào lĩnh vực cốt lõi như lắp đặt, chế tạo các hệ thống đường ống công nghệ; hệ thống bồn bể chứa; các thiết bị chuyên ngành dầu khí như các thiết bị của kho chứa khí hóa lỏng và các nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy Nhiệt điện... Từng bước phát triển thị phần trong lĩnh vực thi công chế tạo và lắp đặt các chân đế giàn khoan, hệ thống Topsides, các công trình/dự án bảo vệ an ninh biển đảo của ngành dầu khí và Bộ Quốc Phòng... Đồng thời mở rộng thị phần trong lĩnh vực sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy Điện, Đạm, từng bước phát triển lĩnh vực sửa chữa các nhà máy chế biến, năng lượng dầu khí và kho chứa dầu khí trên bờ.

- Phát triển thị phần trong lĩnh vực thi công các công trình liên quan đến các hệ thống Điện Dân dụng, Điện Công nghiệp và Điện Điều khiển.

• ***Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và các chương trình liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:***

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

Tiếp tục tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xóa đói giảm nghèo”; Ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt... và các loại quỹ khác do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tổ chức và phát động với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau một cách nghiêm túc và trách nhiệm.

**5. Các rủi ro:**

Công ty rất quan ngại đến các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như việc thực hiện các mục tiêu của Công ty như:

- Tình hình kinh tế toàn thế giới tiếp tục bất ổn do chịu tác động kéo dài của đại dịch Covid-19, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina đã ảnh hưởng lớn đến kinh tế, chính trị, thương mại, lạm phát tăng, giá xăng dầu, nguyên vật liệu tăng cao...

- Nếu tham dự được các dự án của Tập đoàn, thì đó đều là những dự án lớn có có tổng mức đầu tư cao, nên sức ép về thu xếp vốn là rất lớn, việc triển khai thu xếp vốn của dự án còn phụ thuộc nhiều vào giá dầu và tình hình chính trị... Trong khi đó việc tiếp cận nguồn vốn Ngân hàng rất khó khăn.

- Giá cả của nhiều loại thiết bị, vật tư, nhiên liệu chủ yếu và dịch vụ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư và khả năng cạnh tranh của Công ty trên thương trường xây lắp.

- Công ty phải đối mặt với nguy cơ thiếu hụt về vốn để phục vụ các hoạt động SXKD, đặc biệt là để hoàn thành các hạng mục tại Dự án Nhiệt Điện Thái Bình 2.

- Năng lực và khả năng cạnh tranh trên thị trường của Công ty còn một số hạn chế nhất định về cơ sở hạ tầng, năng lực thiết bị thi công, tiềm lực tài chính, kinh nghiệm quản lý, nhân lực ... Nguồn nhân lực chất lượng cao bị thiếu hụt. Công ty phải đầu thầu trong sự cạnh tranh khốc liệt với các đơn vị khác trong ngành và ngoài ngành dầu khí dẫn đến khả năng trúng thầu thấp.

**II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023:**

Công ty DOBC luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm, lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Tổng Công ty PETROCONS, điều đó đã tạo điều kiện tích cực giúp đỡ Công ty DOBC giảm bớt khó khăn, ổn định và phát triển.

Tập thể cán bộ nhân viên trong Công ty đã chủ động quyết tâm hơn trong quá trình triển khai thực hiện các công việc được giao, khẳng định vị thế là đơn vị chuyên ngành xây lắp; sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy điện, nhà máy đạm và nhà máy lọc hóa dầu...

Trong năm 2023, tình hình tài chính của Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn. Hiện tại công ty đang đối mặt với các khoản nợ thuế; nợ BHXH; nợ vay của ngân hàng và các tổ chức tín dụng; nợ khách hàng.

Trong sản xuất kinh doanh Công ty phải đối diện với khó khăn về thiếu nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất do Công nợ còn tồn đọng và giá trị dở dang tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 lớn nhưng công tác thu hồi công nợ vẫn còn rất chậm.

**\* Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẤP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| TT  | Chỉ tiêu                      | ĐVT                     | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch 2023 (ĐHĐCĐ thông qua) | Thực hiện năm 2023 (sau kiểm toán) | % Thực hiện        |                 |
|-----|-------------------------------|-------------------------|--------------------|---------------------------------|------------------------------------|--------------------|-----------------|
|     |                               |                         |                    |                                 |                                    | So với KH năm 2023 | So với năm 2022 |
| 1   | 2                             |                         | 3                  | 4                               | 5                                  | 6=5/4              | 7=5/3           |
| 1   | Giá trị sản lượng             | Tỷ đồng                 | 107,71             | 109                             | 110,73                             | 102%               | 103%            |
| 2   | Doanh thu                     | Tỷ đồng                 | 101,48             | 104                             | 104,56                             | 101%               | 103%            |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế          | Tỷ đồng                 | 0,633              | 0,33                            | 1,011                              | 306%               | 160%            |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế            | Tỷ đồng                 | 0,633              | 0,33                            | 1,011                              | 306%               | 160%            |
| 5   | Nộp ngân sách nhà nước (NSNN) |                         |                    |                                 |                                    |                    |                 |
| 5.1 | Số phải nộp NSNN              | Tỷ đồng                 | 5,523              | 6                               | 6,227                              | 104%               | 113%            |
| 5.2 | Số đã nộp NSNN                | Tỷ đồng                 | 3,364              |                                 | 2,842                              |                    | 84%             |
| 6   | Lương bình quân               | triệu đồng/người /tháng | 7,5                | 6,5                             | 7,5                                | 115%               | 100%            |
| 7   | Đầu tư                        | Tỷ đồng                 | -                  | -                               | -                                  | -                  | -               |

- **Giá trị sản lượng thực hiện năm 2023** là: 110,73 tỷ đồng, đạt 102% (110,73/109 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (110,73/107,71 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Doanh thu thực hiện năm 2023** là: 104,56 tỷ đồng, đạt 101% (104,56/104 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (104,56/101,48 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Lợi nhuận thực hiện năm 2023** là: 1,011 tỷ đồng, đạt 306% (1,011/0,33 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 160% (1,011/0,633 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Nộp ngân sách nhà nước:** Số phải nộp năm 2023 là: 6,227 tỷ đồng, đạt 104% (6,227/6 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023. Số đã nộp NSNN trong năm 2023 là 2,842 tỷ đồng.

- Lương bình quân thực hiện năm 2023 là: **7,5 triệu/người/tháng**, đạt 115% (7,5/6,5 triệu/người/tháng) kế hoạch năm 2023; đạt 100% (7,5/7,5 triệu người/tháng) so với cùng kỳ năm 2022. Số lao động tính đến ngày 31/12/2023: 114 người.

- **Tiết giảm chi phí năm 2023:** 460 triệu đồng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

**✦ Chi tiết các chỉ tiêu SXKD năm 2023**

- **Sản lượng thực hiện cả năm 2023** được giá trị như sau: Gói Cơ điện: 9,05 tỷ đồng, Đường ống cấp và thải nước làm mát: 3,50 tỷ đồng; Hệ thống lưới tiếp địa, nối đất chống sét Nhà máy: 1,35 tỷ đồng; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành hệ thống thải tro xỉ Dự án NMNĐ Thái Bình: 14,21 tỷ đồng; Gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ điện, thử nghiệm và chạy thử; trạm bơm nước làm mát; Hệ thống cung cấp dầu HFO: 5,15 tỷ đồng; Paving: 3,98 tỷ đồng; Chống ăn mòn điện hóa hệ thống nước làm mát và chống ăn mòn ống ngầm trong nhà máy: -0,85 tỷ đồng, Cung cấp nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ và vật tư hoàn thiện các công việc tại dự án NMNĐ Thái Bình 2: 61,46 tỷ đồng; Kiểm tra, sửa chữa bảo dưỡng hệ thống van hơi và van an toàn dự án NMNĐ Thái Bình 2: 2,08 tỷ đồng; Sửa chữa thay thế bộ sấy không khí APH của tổ máy 1& tổ máy 2 - Dự án NMNĐTB2: 4,21 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh sứ trạm biến áp T1, T2 và sứ cho đường dây 500KV nối giữa NMNĐ Sông Hậu và sân phân phối 500KV: 0,23 tỷ đồng; Tiêu tu Hệ thống ESP NMNĐ Sông Hậu 1 năm 2023: 1,79 tỷ đồng; Thuê công nhân phục vụ công tác tiêu tu năm 2023 Nhà máy điện Sông Hậu 1: 2,71 tỷ đồng; Thiết kế, mua sắm lắp đặt phần cấp nguồn cho các thiết bị nâng của gói thầu cầu trục và pa lăng lô 2: 1,86 tỷ đồng;

- **Doanh thu thực hiện cả năm 2023** được giá trị như sau: Gói Cơ điện: 5,37 tỷ đồng, Đường ống cấp và thải nước làm mát: 6,39 tỷ đồng; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành hệ thống thải tro xỉ Dự án NMNĐ Thái Bình: 9,10 tỷ đồng; Gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ điện, thử nghiệm và chạy thử; trạm bơm nước làm mát; Hệ thống cung cấp dầu HFO: 7,63 tỷ đồng; Paving: 3,59 tỷ đồng; Chống ăn mòn điện hóa hệ thống nước làm mát và chống ăn mòn ống ngầm trong nhà máy: 0,72 tỷ đồng, Cung cấp nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ và vật tư hoàn thiện các công việc tại dự án NMNĐ Thái Bình 2: 52,47 tỷ đồng; Kiểm tra, sửa chữa bảo dưỡng hệ thống van hơi và van an toàn dự án NMNĐ Thái Bình 2: 1,90 tỷ đồng; Sửa chữa thay thế bộ sấy không khí APH của tổ máy 1& tổ máy 2 - Dự án NMNĐTB2: 3,83 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh sứ trạm biến áp T1, T2 và sứ cho đường dây 500KV nối giữa NMNĐ Sông Hậu và sân phân phối 500KV: 0,21 tỷ đồng; Tiêu tu Hệ thống ESP NMNĐ Sông Hậu 1 năm 2023: 1,65 tỷ đồng; Thuê công nhân phục vụ công tác tiêu tu năm 2023 Nhà máy điện Sông Hậu 1: 2,51 tỷ đồng; Thiết kế, mua sắm lắp đặt phần cấp nguồn cho các thiết bị nâng của gói thầu cầu trục và pa lăng lô 2: 1,72 tỷ đồng; Lắp đặt đường ống 26" và trạm tiếp bờ dự án Đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn 2 điều chỉnh: 0,73 tỷ đồng; Doanh thu khác 6,76 tỷ đồng.

**❖ Những mặt đã làm được:**

Mặc dù phải đối diện với những khó khăn, thách thức như trên, nhưng Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV của Công ty DOBC luôn đoàn kết, khắc phục khó khăn và đạt được những kết quả như sau:

- Đảm bảo được việc thi công các gói thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đáp ứng tiến độ của dự án.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

- Kiểm soát tốt chi phí tại các công trình/dự án trong quá trình thực hiện đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả và có lợi nhuận trong năm 2023.

- Ký được **08 hợp đồng kinh tế** có tổng giá trị: **42,80 tỷ đồng** với PVCMS; PetroCons, Nhà máy Nhiệt Điện Sông Hậu 1 tại dự án NMNĐ Thái Bình 2 và Nhà máy điện Sông Hậu;... gồm Thuê dịch vụ tiền chạy thử hạng mục dự án phát triển mỏ Đại Hùng giai đoạn 3: 5,29 tỷ đồng; dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: 31,87 tỷ đồng; Tu sửa các đơn hàng thuộc Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: 5,64 tỷ đồng;

- Giải quyết cho thuê sàn tầng 6 Tp. Hồ Chí Minh; Kho Phạm Văn Nghị để bù chi phí quản lý cho Công ty;

**2. Tổ chức và nhân sự:**

**2.1 Danh sách Ban điều hành tính đến 31/12/2023:**

| STT | Họ và Tên       | Chức vụ      | Số lượng CP có quyền biểu quyết | Tỷ lệ sở hữu % | Ghi chú                              |
|-----|-----------------|--------------|---------------------------------|----------------|--------------------------------------|
| 1   | Trần Vũ Phụng   | Giám đốc     | 4.000.000                       | 20%            | Thôi giữ chức Giám đốc từ 08/12/2023 |
| 2   | Mai Đình Bảo    | Phó giám đốc | 0                               | 0              |                                      |
| 3   | Huỳnh Đình Việt | Phó giám đốc | 0                               | 0              |                                      |
| 4   | Vũ Đức Long     | Phó giám đốc | 0                               | 0              | Chấm dứt HĐLĐ từ 21/09/2023)         |
| 5   | Phạm Văn Thu    | Phó giám đốc | 0                               | 0              | Giữ chức Giám đốc từ 11/01/2024      |

**2.2 Tóm tắt lý lịch trích ngang của Ban điều hành:**

**2.2.1- Giám đốc – Trần Vũ Phụng**

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày: 28/4/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Tân – Quảng Xương – Thanh Hóa
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng – Ngành XD dân dụng và công nghiệp
- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT

**Quá trình công tác:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| Từ tháng, năm<br>đến tháng năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác  |
|--------------------------------|--|
| 12/1986 – 8/1989               | Công nhân lắp ráp-XN Kết cấu thép-XN liên hiệp xây lắp DK  |
| 9/1989 – 01/1995               | Vừa làm, vừa học ĐH tại trường ĐH Bách khoa TP HCM   |
| 01/1995 – 6/1997               | CBKT Đội lắp ráp 1, XN Kết cấu Kim loại & Lắp máy – Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.                            |
| 07/1997 – 3/1999               | Đội phó Đội Lắp ráp 1, XN Kết cấu Kim loại & Lắp máy - Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.                         |
| 03/1999 – 12/2005              | Đội trưởng Đội Lắp ráp 1, XN Kết cấu Kim loại & Lắp máy - Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.                      |
| 12/2005 – 12/2007              | Phó Giám đốc XN Kết cấu Kim loại & Lắp máy - Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.                                   |
| 01/2008 – 03/2017              | Phó Giám đốc, Đảng ủy viên Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy Dầu khí – Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam. |
| 04/2017 – 07/2017              | Phó Giám đốc Công ty cổ phần thương mại dịch vụ sản xuất Sơn Việt  |
| 12/2017 – 02/2018              | Trợ lý ban TGD Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí VN (PETROCONS). Phụ trách phòng CNCT ban ĐHDA nhà máy Nhiệt điện TB2. |
| 02/2018 – 06/2018              | Phó ban điều hành dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2   |
| 15/6/2018-<br>30/6/2020        | Quyền Giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK (PETROCONS-MS)                                 |
| 9/7/2020-5/11/2020             | Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC)  |
| 6/11/2020-<br>30/6/2021        | Giám đốc Công ty DOBC  |
| 30/6/2021-<br>07/12/2023       | Giám đốc kiêm TV HĐQT Công ty DOBC   |
| 08/12/2023 - nay               | Ủy viên HĐQT Công ty DOBC  |

**2.2.2- Phó giám đốc- Mai Đình Bảo**

Giới tính : Nam  
Sinh ngày : 15/11/1964  
Quốc tịch : Việt Nam

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Sơn Quang - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân TCKT  
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty DOBC

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác</b>   |
|------------------------------------|--|
| 03/1988 - 05/1991                  | Nhân viên Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa thuộc Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí |
| 06/1991 - 05/1995                  | Phó phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa                                  |
| 06/1995 - 04/1997                  | Quyền trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC                 |
| 05/1997 - 03/2001                  | Trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC                       |
| 04/2001 - 11/2004                  | Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC           |
| 12/2004 - 11/2007                  | Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bồn bể và Điện nước       |
| 12/2007 - 11/2009                  | Kế toán trưởng Công ty TNHH 1TV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí                       |
| 12/2009 - 01/2011                  | Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí – PETROCONS           |
| 01/2011 - 7/2013                   | Phó giám đốc, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                        |
| 07/2013–24/4/2015                  | Phó giám đốc, kiêm TV HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí           |
| 24/4/2015-24/10/2017               | Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                         |
| 25/10/2017-20/5/2019               | Phó giám đốc, kiêm Phụ trách P.TC-KT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí |
| 20/5/2019-15/7/2019                | Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                         |
| 15/7/2019-26/11/2019               | Phó giám đốc, kiêm Phụ trách P.TCHC Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí  |
| 26/11/2019 -29/6/2021              | Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                         |

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| Từ tháng, năm đến tháng năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác                                     |
|-----------------------------|---|
| 30/6/2021-19/7/2022         | TV HDQT, Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí |
| 19/7/2022-nay               | Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí          |

**2.2.3- Phó Giám đốc – Huỳnh Đình Việt:**

Giới tính : Nam

Sinh ngày : 06/04/1976

Quê quán : Xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty

**Quá trình công tác:**

| Từ tháng, năm đến tháng năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác   |
|-----------------------------|---|
| Từ 2000 đến 2002            | Giám sát thi công đường dây và TBA - Công ty XL điện Đăklăk   |
| Từ 2002 đến 06/2003         | Giám sát thi công đường dây 22/0.4KV và TBA lưới điện Khu kinh tế Dung Quất- Công ty đô thị KCN Dung Quất |
| Từ 2003 đến 2007            | Giám sát thi công E&I- Công ty Lắp máy và xây dựng 18 (Lilama 18)   |
| Từ 2007 đến 2010            | Đội trưởng E&I- XN Lắp máy 18/3- Công ty Cổ phần Lilama 18  |
| Từ 2011 đến 2013            | Trưởng nhóm E&I –Engineering & Construction - BDA H04, BDA Diamond- PVC-MS                                |
| Từ 12/2013 đến 12/2016      | Đội trưởng Đội điện –TĐH- Công ty Cổ phần KCKL & LM Dầu khí (PVC-MS).                                     |
| Từ 12/2016 đến 10/2017      | Phó giám đốc XN1- Công ty Cổ phần KCKL & LM Dầu khí (PVC-MS).   |
| Từ 10/2017 đến 04/2018      | Điều động biệt phái đến Ban ĐHDA Nhiệt điện Thái Bình 2- Tổng PVC   |
| Từ 04/2018 đến 2/2022       | PGĐ Ban ĐHDA Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2/PVC   |
| 14/2/2022-Nay               | Phó Giám đốc Công ty DOBC   |

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

**2.2.4- Phó Giám đốc – Vũ Đức Long:**

Giới tính : Nam  
Sinh ngày : 23/11/1975  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Quê quán : Phú Thọ  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ điện Xây dựng  
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác</b>  |
|------------------------------------|---|
| 05/2010 - 12/2013                  | Phó ban Dự án kho LPG Thị Vải - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                               |
| 02/2011 – 11/2011                  | Trưởng ban Dự án Nhà máy sản xuất ống thép hàn thẳng PVPipe - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí |
| 03/2014 – 12/2014                  | Trưởng ban Dự án kho LPG Đình Vũ - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                            |
| 2015 - 2017                        | Phó giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp xây lắp số 1 - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí               |
| 2018 – 03/2021                     | Phó Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây lắp Dầu khí Duyên Hải  |
| 5/2021- 20/9/2023                  | Phó giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí   |
| 21/9/2023                          | Đã chấm dứt HĐLĐ  |

**2.2.5 - Phó Giám đốc – Phạm Văn Thu:**

Sinh ngày: 06/09/1982  
Quê quán: Tiến Dũng- Yên Dũng- Bắc Giang  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy.  
Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty

**Quá trình công tác:**

| <b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b> | <b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác</b> |
|------------------------------------|--|
| Từ 2006 đến 2008                   | Kỹ sư trưởng Tổng công ty lắp máy Việt Nam |
| Từ 2008 đến 2010                   | Kỹ sư trưởng Tổng công ty lắp máy Việt Nam |

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

|                              |  |
|------------------------------|--|
| Từ 12/2010 đến 3/2015        | Đội trưởng Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí   |
| Từ 3/2015 đến 6/2019         | Phó Giám Đốc Chi nhánh - Xí nghiệp 2, Công ty cổ phần xây lắp đường ống bể chứa Dầu khí Xí nghiệp xây lắp số 2 |
| Từ 6/2019 đến 11/2022        | Giám Đốc Chi nhánh -Xí nghiệp 2, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                             |
| Từ 18/11/2022 đến 07/12/2023 | Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc CN Xí nghiệp 2  |
| Từ 08/12/2023 đến 10/01/2024 | Phó Giám đốc phụ trách Công ty kiêm Giám đốc CN Xí nghiệp 2  |
| Từ 11/01/2024 đến nay        | Giám đốc Công ty   |

**2.3 Thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2023:**

Ông Vũ Đức Long – Phó giám đốc Công ty chấm dứt HĐLĐ từ 21/09/2023.

Ông Trần Vũ Phụng – Thôi giữ chức Giám đốc Công ty kể từ ngày 08/12/2023.

Ông Phạm Văn Thu - Giữ chức Giám đốc Công ty từ 11/01/2024.

**2.4 Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đãi ngộ:**

Công ty cố gắng thực hiện công tác chi trả tiền lương, tiền thưởng đúng theo quy chế, quy định của Công ty, chế độ lương thêm giờ, BHXH, BHYT, bảo hiểm TNLĐ theo đúng thỏa ước lao động tập thể đã ký và các quy định của Pháp luật. Trong năm 2023 Công ty đã có lợi nhuận mặc dù còn thấp, để thu hút và giữ chân người lao động, Lương bình quân năm 2023 tăng từ 6,5 triệu đồng/người/tháng lên thành 7,5 triệu đồng/người/tháng.

Nhân lực Công ty (tính đến 31/12/2023)

| Diễn giải             | 31/12/2023                 |
|-----------------------|----------------------------|
| Tổng số CBCNV         | <b>114 người</b>           |
| - Trên đại học        | 04 người                   |
| - Kỹ sư / Cử nhân     | 45 người                   |
| - Cao đẳng/Trung cấp  | 07 người                   |
| - Thừa hành nghiệp vụ | 01 người (văn thư lưu trữ) |
| - Công nhân kỹ thuật  | 52 người                   |
| - Lao động phổ thông  | 05 người                   |

Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:

- Thực hiện theo Bộ luật lao động, Luật việc làm, Luật BHXH hiện hành;



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

- Thực hiện theo thoả ước lao động tập thể.

Ngoài ra Công ty:

- Không ngừng nâng cao năng lực quản lý điều hành của cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, xây dựng, tổ chức tập huấn cho các cán bộ quản lý theo mô hình tổ chức quản lý mới và làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo cán bộ, đáp ứng yêu cầu hiện tại và đáp ứng nhiệm vụ lâu dài của Công ty.

- Xem xét bổ nhiệm những cán bộ kỹ thuật năng động, nhiệt tình và có năng lực, trong công việc có khả năng quản lý, để đáp ứng yêu cầu của sản xuất kinh doanh.

- Tạo điều kiện đề người lao động học tập, rèn luyện, gắn bó xây dựng Công ty.

- Hàng năm đều tổ chức đối thoại với người lao động (NLĐ), nhằm phát hiện kịp thời những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; nắm được tinh thần, thái độ hợp tác của người lao động và bộ phận, đơn vị trực thuộc, những sai phạm của người đứng đầu đơn vị, bộ phận để giải quyết, chấn chỉnh, xử lý kịp thời, từ đó cung cấp và giải thích kịp thời cho người lao động, bộ phận, đơn vị các thông tin về chủ trương, chính sách, chế độ, về quy trình, thủ tục quản lý, kiểm tra, giám sát; Kết quả xử lý kiến nghị, giải quyết vướng mắc phát sinh, đồng thời thu thập và củng cố những thông tin về các bất cập trong thực thi pháp luật của đơn vị nhằm giải quyết bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của NLĐ, bộ phận, đơn vị; Tạo điều kiện hỗ trợ cho NLĐ và các tổ chức tự giác chấp hành, thực hiện đúng chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, các quy định của đơn vị.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

Trong năm 2023, DOBC nhận chuyển nhượng thêm diện tích 49,8 m<sup>2</sup> tại tầng 6 tòa nhà Victory Tower, số 12 Tân Trào, P Tân Phú, Q 7, Tp Hồ Chí Minh với giá trị là: 1,843 tỷ đồng theo phụ số 08 thuộc hợp đồng 145/PVC-PT-PETROLAND ngày 21/12/2010. Đồng thời đã cho thuê được toàn bộ diện tích Văn phòng làm việc tại tầng 6 tòa nhà Victory Tower này.

Trong kỳ đơn vị đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu từ Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC).

**4. Tình hình tài chính:**

**a. Tình hình tài chính:**

*DVT: VND*

| Chỉ tiêu                          | Năm 2023        | Năm 2022        | % tăng (+) /giảm(-) |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------|---------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 296.404.619.566 | 304.796.373.124 | -2,75%              |
| Doanh thu thuần                   | 99.614.555.082  | 100.837.764.783 | -1,21%              |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 4.337.896.535   | 957.895.655     | 352,86%             |
| Lợi nhuận khác                    | -3.326.213.329  | -324.616.996    | 924,66%             |
| Lợi nhuận trước thuế              | 1.011.683.206   | 633.278.659     | 59,75%              |
| Lợi nhuận sau thuế                | 1.011.683.206   | 633.278.659     | 59,75%              |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức        | 0               | 0               |                     |

CỔ PHẦN  
DẦU KHÍ  
PXT

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẤP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

| Chỉ tiêu  | Năm 2023 | Năm 2022 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                             |          |          |         |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn:<br>TSLĐ/ nợ ngắn hạn                     | 1,09     | 1,06     |         |
| + Hệ số thanh toán nhanh :<br>TSLĐ – Hàng tồn kho<br>Nợ ngắn hạn      | 0,92     | 0,80     |         |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                      |          |          |         |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản   | 81,60%   | 82,44%   |         |
| + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu  | 443,40%  | 469,38%  |         |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                              |          |          |         |
| + Vòng quay hàng tồn kho:<br>Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân | 1,59     | 1,32     |         |
| + Vòng quay tổng tài sản<br>Doanh thu thuần /Tổng tài sản bình quân   | 0,33     | 0,33     |         |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                               |          |          |         |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần                          | 1,02%    | 0,63%    |         |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu                           | 1,85%    | 1,18%    |         |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản                             | 0,34%    | 0,21%    |         |
| + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần             | 4,35%    | 0,95%    |         |

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**a- Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 20.000.000 Cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có

**b- Cơ cấu cổ đông:**

| Stt | Cổ đông      | Số cổ phần | Tỷ lệ % | Giá trị cổ phần (VND) |
|-----|--------------|------------|---------|-----------------------|
| 1   | Tổng Công ty | 10.200.000 | 51%     | 102.000.000.000       |

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

|   |                      |                   |             |                        |
|---|----------------------|-------------------|-------------|------------------------|
|   | PETROCONS            |                   |             |                        |
| 2 | Cổ đông khác         | 9.800.000         | 49%         | 98.000.000.000         |
|   | <b>Tổng cộng 1+2</b> | <b>20.000.000</b> | <b>100%</b> | <b>200.000.000.000</b> |

c- *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm:* Không có

d- *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Không có

e- *Các chứng khoán khác:* Không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**6.1. Tác động lên môi trường:**

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hoạt động SXKD của Công ty không phát thải khí nhà kính.

**6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: *Không có*

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: *Không có*

**6.3. Tiêu thụ năng lượng:**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: *Không có*

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *Không có*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: *Không có*

**6.4. Tiêu thụ nước:** Năm 2023 Công ty tiêu thụ khoảng 721 m<sup>3</sup> nước, nguồn cung cấp nước do Công ty cấp nước cấp.

**6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không có*

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không có*

**6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:**

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động bình quân (có việc làm) do Công ty sử dụng trong năm 2023 là trên 250 người (kể cả thuê ngoài).

Mức lương bình quân là 7,5 triệu/người /tháng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Việc thực hiện ký kết Hợp đồng với người lao động và các chế độ đóng bảo hiểm cho người lao động luôn tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Công ty đã xây dựng và ban hành đầy đủ quy chế, quy định để tổ chức và giám sát việc thực hiện các chính sách, chế độ liên quan đến người lao động theo quy định của Bộ luật lao động;

Công ty luôn chú trọng công tác an toàn sức khỏe, vệ sinh môi trường; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, mua sắm trang thiết bị BHLĐ đảm bảo chất lượng, đúng tiêu chuẩn của ngành nghề quy định;

Tổ chức công đoàn, ban nữ công thực hiện tốt các hoạt động phong trào để động viên CBCNV và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nữ CBCNV nhân dịp Quốc tế phụ nữ 08/3 và Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; Tổ chức tặng quà cho các cháu thiếu nhi và các cháu học sinh giỏi nhân ngày 1/6, ngày tết Trung thu cho các cháu là con em CBCNV công ty.

Xây dựng chế độ phúc lợi hợp lý nhằm duy trì lực lượng nòng cốt của Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty luôn chú trọng việc đào tạo cũng như khuyến khích CBCNV tự đào tạo để nâng cao trình độ đảm nhận công việc được giao.

**6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

Công ty luôn quan tâm đến công tác an sinh xã hội như tham gia đóng góp Quỹ tương trợ dầu khí; các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xóa đói giảm nghèo”... và các loại quỹ khác do Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam và Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tổ chức và phát động với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau một cách nghiêm túc và trách nhiệm. Nhưng do nguồn kinh phí hạn hẹp nên việc tham gia đóng góp còn hạn chế.

**6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:** Công ty chưa áp dụng.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Trong năm 2023, mặc dù bối cảnh còn hết sức khó khăn nhưng với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và toàn thể người lao động, Công ty đã đạt được kết quả chỉ tiêu kinh tế đáng ghi nhận, cụ thể như sau:

- **Giá trị sản lượng thực hiện năm 2023 là:** 110,73 tỷ đồng, đạt 102% (110,73/109 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (110,73/107,71 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Doanh thu thực hiện năm 2023 là:** 104,56 tỷ đồng, đạt 101% (104,56/104 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (104,56/101,48 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

- **Lợi nhuận thực hiện năm 2023** là: 1,011 tỷ đồng, đạt 306% (1,011/0,33 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 160% (1,011/0,633 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Nộp ngân sách nhà nước:** Số phải nộp năm 2023 là: 6,227 tỷ đồng, đạt 104% (6,227/6 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023. Số đã nộp NSNN trong năm 2023 là 2,842 tỷ đồng.

- **Lương bình quân thực hiện năm 2023** là: 7,5 triệu/người/tháng, đạt 115,4% kế hoạch năm 2023; đạt 100% so với cùng kỳ năm 2022.

- **Tiết giảm chi phí năm 2023:** 460 triệu đồng

## **2. Tình hình tài chính:**

### **a) Tình hình tài sản:**

Tổng tài sản của Công ty giảm 8,39 tỷ đồng từ 304,79 tỷ đồng đầu năm xuống 296,40 tỷ đồng cuối năm tương đương giảm 2,75%. Trong đó tài sản dài hạn giảm 3,18 tỷ đồng tương đương giảm 8,46%, tài sản ngắn hạn giảm 5,2 tỷ đồng tương đương giảm 1,95%.

Về tài sản dài hạn năm 2023, Công ty có nhận chuyển nhượng bổ sung thêm diện tích mặt sàn tại Tầng 6 tòa nhà Victory số 12 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, TP HCM, tuy nhiên ngày 8/3/2023 Công ty đã thanh lý Hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D đường 30/4, Phường 9, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cho Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí. Do đó, tài sản dài hạn của công ty giảm 8,46% so với năm 2022.

Về tài sản ngắn hạn năm 2023, khoản mục phải thu ngắn hạn tăng 19,32 tỷ đồng (từ 199,18 tỷ đồng lên 218,51 tỷ đồng) chủ yếu là do tăng phải thu khách hàng 19,52 tỷ đồng (từ 194,11 tỷ đồng lên 213,62 tỷ đồng). Hàng tồn kho giảm 23,25 tỷ đồng (từ 63,71 tỷ đồng xuống 40,46 tỷ đồng). Khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền giảm 1,26 tỷ đồng (từ 2,54 tỷ đồng xuống 1,28 tỷ đồng). Do vậy tài sản ngắn hạn giảm 5,2 tỷ đồng từ 267,09 tỷ đồng xuống 261,89 tỷ đồng tương đương giảm 1,95%.

### **b) Tình hình nợ phải trả:**

Công nợ phải trả của Công ty giảm 9,4 tỷ đồng (từ 251,26 tỷ đồng xuống còn 241,86 tỷ đồng) tương đương giảm 3,74%. Nguyên nhân công nợ ngắn hạn giảm chủ yếu là do các vấn đề liên quan đến công nợ khách hàng và vay thuê tài chính ngắn hạn.

Toàn bộ công nợ phải trả của Công ty đều là VNĐ nên việc chênh lệch tỷ giá hối đoái không có bất kỳ ảnh hưởng nào đến kết quả hoạt động kinh doanh.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

HĐQT định hướng chủ trương để Ban giám đốc chủ động trong công tác tiếp thị đầu thầu; chỉ đạo, định hướng phương án SXKD trong điều kiện nguồn vốn rất hạn hẹp; chỉ đạo công tác thu hồi khối lượng, thanh quyết toán các công trình đang thi công và các công trình đã thi công xong nhằm thu hồi vốn; giải quyết khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến kết quả SXKD. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp/phương án đảm bảo tối đa quyền lợi cho Người lao động. Hệ thống các quy chế, quy định thường xuyên được rà

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Hệ thống các quy chế, quy định đã và đang tiếp tục được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Công tác quản lý, thi công ngoài công trường đã có nhiều sáng kiến đổi mới, đạt hiệu quả cao và được Tập đoàn/ Tổng công ty khen ngợi.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Xây dựng Công ty phát triển, bền vững và đủ năng lực đảm nhận công việc trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt, thi công các công trình đường ống, bồn chứa, bồn chịu áp lực, bồn chứa khí hoá lỏng; bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ, các kho tàng trữ xăng dầu, kho chứa khí hóa lỏng. Quyết tâm đưa Công ty vượt khó, phấn đấu là đơn vị chủ lực của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) – Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần**

Đối với các ý kiến ngoại trừ của Công ty kiểm toán, Công ty đã thực hiện giải trình tại Công văn số 157/DOBC-TCKT ngày 29/03/2024 và đã công bố thông tin đầy đủ trên website của Công ty.

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty: Không có**

**IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

**a) Thuận lợi:**

- Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) đã có 36 năm kinh nghiệm về thi công, xây lắp chuyên ngành các công trình dầu, khí và là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS) trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam.

- Công ty DOBC luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm của các cấp lãnh đạo, điều đó đã tạo điều kiện tích cực giúp đỡ Công ty DOBC giảm bớt khó khăn, tạo tiền đề cho DOBC củng cố, phát triển.

- Cùng với sự đồng lòng, quyết tâm của tập thể Ban lãnh đạo, CBCNV Công ty DOBC đã và đang vượt qua những khó khăn, thách thức, để củng cố, ổn định và phát triển hoạt động SXKD của Công ty.

**b) Khó khăn:**

- Tình hình tài chính của công ty gặp rất nhiều khó khăn. Hiện tại công ty đang đối mặt với các khoản nợ thuế; nợ bảo hiểm xã hội, nợ khách hàng đã nhiều năm chưa giải quyết dứt điểm xong.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

- Công nợ và giá trị dở dang tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 rất lớn nhưng công tác thu hồi công nợ tại dự án này gặp rất nhiều khó khăn, bên cạnh đó việc tiếp cận nguồn vốn từ các Ngân hàng, các tổ chức tín dụng không thực hiện được nên Công ty phải đối diện với khó khăn về thiếu nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**

- Các thành viên trong Ban giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành các dự án lớn.

- Giám đốc có phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các Phó giám đốc.

- Ban giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các văn bản chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ theo Điều lệ của Công ty, các quy định của pháp luật hiện hành.

- Ban giám đốc tổ chức họp giao ban thường xuyên để triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD và các mặt công tác khác.

- Ban giám đốc đã quyết liệt và có nhiều giải pháp để tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc trong triển khai thực hiện tại các công trình, dự án, đặc biệt là Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình;

- Ban giám đốc đã thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD, có nhiều giải pháp kịp thời để nâng cao công tác điều hành, quản lý và tiết giảm chi phí.

- Ban giám đốc thường xuyên chỉ đạo rà soát lại các quy chế nội bộ của Công ty để chỉnh sửa, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

**3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

**3.2 Các nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT:**

Trên cơ sở kết quả các chỉ tiêu chính trong năm 2023 và dự báo tình hình năm 2024, HĐQT Công ty xác định các nhiệm vụ trọng tâm và các kế hoạch trong tương lai như sau:

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2024. Các chỉ tiêu kinh tế năm 2024 như sau:

- Sản lượng : 150 tỷ đồng
- Doanh thu : 140 tỷ đồng
- Lợi nhuận : 1,2 tỷ đồng
- Lương bình quân: 7,5 triệu đồng/người/tháng.
- Nộp ngân sách nhà nước : 6 tỷ đồng

- Tập trung các điều kiện về nhân lực, nguồn vốn, cơ sở vật chất, thiết bị thi công các hạng mục dở dang tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Thuê dịch vụ tiền chạy thử và chạy thử trên bờ thuộc gói thầu Thi công chế tạo và lắp đặt hoàn thiện trên bờ,

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

phục vụ hạ thủy chằng buộc trên sà lan hạng mục dự án phát triển mỏ Đại Hùng giai đoạn 3; Bảo trì, bảo dưỡng nhà máy điện (Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2- Bình Thuận, Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí Quảng Ninh, Nhà máy đạ m Cà Mau) ... đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Tổng thầu/Chủ đầu tư.

- Mở rộng các mối quan hệ với các đối tác ngân hàng nhằm đa dạng và tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ hoạt động SXKD.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm công việc theo định hướng ngành nghề truyền thống/thế mạnh của đơn vị và phát huy tối đa về các lợi thế hiện có của Tổng Công ty/các đơn vị thành viên để bổ sung nguồn việc năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và định biên lao động gián tiếp một cách hợp lý; Hoàn thiện phương thức quản lý theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Quyết liệt trong công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác nghiệm thu thanh quyết toán tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Rà soát, đối chiếu, xử lý công nợ, chú trọng đến các khoản công nợ, khối lượng dở dang tồn đọng từ lâu, thu hồi triệt để nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động SXKD.

- Tập trung và quyết liệt triển khai công tác xử lý nợ, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn/khó đòi. Tìm mọi cách khơi thông dòng vốn cho SXKD. Làm việc với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng cấp tín dụng cho SXKD; Khoanh nợ, giãn nợ để giảm chi phí lãi vay.

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí, thường xuyên giám sát hoạt động SXKD của Công ty, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án, đảm bảo tất cả các công trình/dự án Công ty thi công đều có hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của Nhà nước, của Tổng công ty và của Công ty.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số đảm bảo thống nhất, đồng bộ theo hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng công ty, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác của Công ty.

## V- QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 5.1 Hội đồng quản trị

#### 5.1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT (tính đến 31/12/2023):

| STT | Họ và Tên                             | Chức vụ       | Số lượng CP có quyền biểu quyết | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|---------------------------------------|---------------|---------------------------------|------------------|
| 1   | Ông Hồ Sỹ Hoàng                       | Chủ tịch HĐQT |                                 |                  |
|     | <i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần</i> |               | 6.200.000                       | 31%              |



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| STT | Họ và Tên   | Chức vụ         | Số lượng CP có quyền biểu quyết | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|---|-----------------|---------------------------------|------------------|
|     | <i>XL Dầu khí VN</i>                                |                 |                                 |                  |
| 2   | Ông Trần Vũ Phương                                  | TV HĐQT         |                                 |                  |
|     | <i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần XL Dầu khí VN</i> |                 | 4.000.000                       | 20%              |
| 3   | Ông Lê Hưng   | TV độc lập HĐQT | 0                               | 0                |

**5.1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** *Không có*

**5.1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Ngay từ đầu năm, xác định rõ những khó khăn thách thức, HĐQT Công ty đã nỗ lực tìm mọi giải pháp, nguồn lực chỉ đạo quyết tâm phấn đấu để đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- HĐQT định hướng chủ trương để Ban giám đốc chủ động trong công tác tiếp thị đấu thầu; chỉ đạo, định hướng phương án SXKD trong điều kiện nguồn vốn rất hạn hẹp; chỉ đạo công tác thu hồi khối lượng, thanh quyết toán các công trình đang thi công và các công trình đã thi công xong nhằm thu hồi vốn; giải quyết khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến kết quả SXKD. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp/phương án đảm bảo tối đa quyền lợi cho Người lao động. Hệ thống các quy chế, quy định thường xuyên được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- HĐQT đã lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT, ban hành các Quy chế, Quy định để tổ chức thực hiện đúng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp quy định.

- Hàng kỳ hoặc bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất HĐQT đã tổ chức/hoặc phối hợp với Đảng ủy - Ban Giám đốc họp liên tịch để kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết lãnh đạo Quý trước và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho Quý sau chính xác và kịp thời; Phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác bổ nhiệm, sắp xếp, luân chuyển cán bộ và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Ngoài ra, HĐQT còn tham gia vào các cuộc họp giao ban cùng với Ban giám đốc, các Trưởng phòng, ban chức năng và Đơn vị trực thuộc để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp. Các quyết định của HĐQT đều dựa trên nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

- Hệ thống các quy chế, quy định đã được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẤP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

- Năm 2023 Hội đồng quản trị đã tổ chức/ hoặc phối hợp tổ chức 11 cuộc họp, và trong một số trường hợp đã gửi phiếu lấy ý kiến biểu quyết để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT, cụ thể như sau:

| STT | Số Biên bản | Ngày họp   | Nội dung  |
|-----|-------------|------------|---|
| 1   | 01/BB-HĐQT  | 28/02/2023 | Biên bản họp HĐQT thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 và kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023 của Công ty  |
| 2   | 02/BB-HĐQT  | 08/06/2023 | Biên bản họp HĐQT phân công nhiệm vụ các lĩnh vực theo dõi, giám sát của HĐQT   |
| 3   | 05/2023     | 07/06/2023 | Biên bản họp HĐQT thực hiện cấp hạn mức tín dụng tại NH TMCP Quân đội - CNVT  |
| 4   | 06/BB-HĐQT  | 16/06/2023 | Biên bản họp HĐQT v/v Định hướng sử dụng hạn mức tín dụng trong năm 2023 liên quan đến khoản Tái cấp Hạn mức bảo lãnh – Tái cấp hạn mức vay vốn ngắn hạn – Tái cấp hạn mức thấu chi lương tại NH TMCP Quốc dân - CNBRVT |
| 5   | 07/BB-HĐQT  | 31/07/2023 | Biên bản họp HĐQT kiểm điểm tình hình SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2023.   |
| 6   | 08/BB-HĐQT  | 22/08/2023 | Biên bản họp HĐQT v/v Nhận cấp tín dụng và tài sản đảm bảo tại NH TMCP Hàng hải Việt Nam, CNVT.   |
| 7   | 10/BB-HĐQT  | 04/10/2023 | Biên bản họp HĐQT thực hiện cấp hạn mức tín dụng tại NH TMCP Quân đội - CNVT  |
| 8   | 11/BB-HĐQT  | 08/11/2023 | Biên bản họp HĐQT thông qua quyết định nhận cấp tín dụng và dùng tài sản bảo đảm cho khoản cấp tín dụng NHTMCO Đông Nam Á   |
| 9   | 13/BB-HĐQT  | 28/11/2023 | Biên bản họp HĐQT mở rộng xem xét vay tiền cá nhân để thanh toán lương tháng 8/2023 cho CBCNV khối văn phòng và Ban thái bình Công ty   |

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| STT | Số Biên bản | Ngày họp   | Nội dung   |
|-----|-------------|------------|--|
| 10  | 15/BB-HĐQT  | 07/12/2023 | Biên bản họp HĐQT v/v công tác cán bộ  |
| 11  | 17/BB-HĐQT  | 12/12/2023 | Biên bản họp HĐQT mở rộng xem xét vay tiền cá nhân để thanh toán lương tháng 9,10/2023 cho CBCNV khối văn phòng và Ban thái bình Công ty |

HĐQT cũng đã ban hành 13 Nghị quyết và 11 Quyết định để Ban Giám đốc triển khai mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh. Hệ thống các quy chế, quy định đã được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

| STT                   | Số Nghị Quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung   | Tỷ lệ thông qua |
|-----------------------|---------------------------|------------|--|-----------------|
| <b>I - NGHỊ QUYẾT</b> |                           |            |  |                 |
| 1                     | 02/NQ-HĐQT                | 28/02/2023 | Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023, công tác cán bộ và phương án thanh lý HĐ số 21   | 100%            |
| 2                     | 03/NQ-HĐQT                | 14/03/2023 | Phương án khai thác, thu hồi vốn tài sản văn phòng tầng 6, Tòa nhà Victory, 12 Tân Trào, Quận 7, TP.HCM  | 100%            |
| 3                     | 04/NQ-HĐQT                | 10/04/2023 | Thông qua việc triển khai tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2023-2025   | 100%            |
| 4                     | 06/NQ-HĐQT                | 09/6/2023  | Phân công nhiệm vụ các lĩnh vực giám sát, theo dõi của HĐQT và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023   | 100%            |
| 5                     | 07/NQ-HĐQT                | 16/6/2023  | Liên quan đến khoản tái cấp hạn mức bảo lãnh - tái cấp mức vay vốn ngắn hạn- tái cấp hạn mức thấu chi lương tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB).     | 100%            |
| 6                     | 08/NQ-HĐQT                | 03/07/2023 | Quyết toán chi phí quản lý năm 2022 và kế hoạch chi phí quản lý năm 2023   | 100%            |
| 7                     | 09/NQ-HĐQT                | 02/08/2023 | Kiểm điểm tình hình SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2023; Công tác sản tầng 6 Victory Tower; Công tác đầu tư và công tác cán bộ. | 100%            |
| 8                     | 10/NQ-HĐQT                | 08/11/2023 | Thông qua việc nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – CN Vũng Tàu   | 100%            |

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

| STT                    | Số Nghị Quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung   | Tỷ lệ thông qua |
|------------------------|---------------------------|------------|--|-----------------|
|                        | HĐQT                      |            | hàng TMCP Đông Nam Á – CN Vũng Tàu   |                 |
| 9                      | 12/NQ-HĐQT                | 28/11/2023 | Chấp thuận vay tiền cá nhân để thanh toán lương tháng 8/2023 cho CBCNV khối Văn phòng và Ban Thái Bình 2.            | 100%            |
| 10                     | 14/NQ-HĐQT                | 07/12/2023 | Công tác cán bộ tại Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí   | 100%            |
| 11                     | 16/NQ-HĐQT                | 12/12/2023 | Chấp thuận thanh lý vật tư thiết bị sau kiểm kê ngày 30/06/2023  | 100%            |
| 12                     | 17/NQ-HĐQT                | 12/12/2023 | Chấp thuận vay tiền cá nhân để thanh toán lương tháng 9,10/2023 cho CBCNV khối Văn phòng và Ban Thái Bình 2          | 100%            |
| 13                     | 19/NQ-HĐQT                | 18/12/2023 | Chấp thuận bổ nhiệm cán bộ giữ chức Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                            | 100%            |
| <b>II- QUYẾT ĐỊNH:</b> |                           |            |  |                 |
| 1                      | 01/QĐ-HĐQT                | 01/3/2023  | Thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên 2023  | 100%            |
| 2                      | 02/QĐ-HĐQT                | 11/4/2023  | Thành lập Ban triển khai công tác tái cơ cấu giai đoạn 2023-2025   | 100%            |
| 3                      | 03/QĐ-HĐQT                | 24/4/2023  | Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHCĐ thường niên 2023   | 100%            |
| 4                      | 06/QĐ-HĐQT                | 09/6/2023  | Phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023   | 100%            |
| 5                      | 07/QĐ-HĐQT                | 09/6/2023  | Phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT   | 100%            |
| 6                      | 08/QĐ-HĐQT                | 21/09/2023 | Thôi giữ chức Phó Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí  | 100%            |
| 7                      | 10/QĐ-HĐQT                | 31/10/2023 | Thôi giữ chức Người phụ trách quản trị Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí                                  | 100%            |
| 8                      | 12/QĐ-HĐQT                | 31/10/2023 | Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty  | 100%            |
| 9                      | 15/QĐ-HĐQT                | 08/12/2023 | Thôi giữ chức Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí  | 100%            |
| 10                     | 16/QĐ-HĐQT                | 08/12/2023 | Giao nhiệm vụ Phó Giám đốc phụ trách, Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí | 100%            |
| 11                     | 18/QĐ-HĐQT                | 19/12/2023 | Điều chỉnh tỷ lệ % và mức lương hiệu quả   | 100%            |

**5.1.4 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập :**

Thành viên HĐQT độc lập Công ty đã thực hiện đúng các quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành Công ty

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẤP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

trên cơ sở các báo cáo định kỳ/đợt xuất của Giám đốc trình HĐQT, giúp HĐQT trong công tác lương, thưởng và các hoạt động nhân sự của Công ty.

**5.1.5 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.**

Hầu hết các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đều có kinh nghiệm hoặc được đào tạo về quản trị doanh nghiệp/quản trị kinh doanh tại thời điểm được bầu /hoặc bổ nhiệm.

Một số khác chưa có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty, Công ty vẫn tiếp tục xem xét và sắp xếp để các đồng chí tham gia khóa học quản trị Công ty trong thời gian tới.

**5.2 Ban Kiểm soát**

**5.2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

| STT | Họ và Tên            | Chức vụ    | Số lượng CP có quyền biểu quyết |
|-----|----------------------|------------|---------------------------------|
| 1   | Bà Nguyễn Thị Phương | Trưởng ban | 0                               |
| 2   | Ông Nguyễn Mậu Thơ   | Thành viên | 0                               |
| 3   | Bà Vũ Thị Châm       | Thành viên | 2000                            |

**5.2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Ban kiểm soát DOBC gồm có 3 thành viên, trong đó 01 Trưởng ban làm chuyên trách và 02 thành viên làm kiêm nhiệm, gồm:

1- Bà Nguyễn Thị Phương – Trưởng Ban

2- Bà Vũ Thị Châm – TV Ban kiểm soát kiêm nhiệm thuộc Tổng công ty

3- Ông Nguyễn Mậu Thơ – TV Ban kiểm soát, Chuyên viên Phòng KTKT

- Trong năm 2023, trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được Tổng Công ty phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban kiểm soát Công ty đã tập trung triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ngoài việc giám sát thường xuyên các hoạt động SXKD của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp về quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, chế độ của Nhà nước, các quy định của Tổng Công ty, của HĐQT và Ban giám đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết HĐQT trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban Giám đốc.

- Kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua các cuộc họp, các văn bản và báo cáo định kỳ của Phòng chức năng, Ban điều hành và các Chi nhánh – Xí nghiệp.

- Phối hợp với các Phòng chức năng Công ty tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

---

- Thực hiện báo cáo 9 tháng đầu năm 2023 và cả năm 2023 gửi Tổng Công ty theo đúng thời hạn và nội dung quy định.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, các quy chế của Tập đoàn, Tổng Công ty và Công ty.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính, quý, năm của Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng năm 2023 và cả năm 2023 trên cơ sở báo cáo tài chính kế toán của Công ty; Thẩm định báo cáo kết quả SXKD của Công ty; Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Tham dự các cuộc họp định kỳ /hoặc bất thường theo thông báo của HĐQT và đưa ra các ý kiến đối với HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD và quản trị Công ty.
- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc, cập nhật thông tin để đề xuất, kiến nghị các giải pháp phục vụ cho công tác quản trị, quản lý điều hành sản xuất của Công ty.
- Năm 2023, Ban Kiểm soát DOBC với 3 thành viên, trong đó 02 người kiêm nhiệm nên công việc kiểm tra giám sát còn hạn chế. Sáng thứ hai của tuần đầu tháng, BKS họp xem xét những vấn đề cần trao đổi, kiến nghị với HĐQT và bộ máy quản lý điều hành ngay trong buổi họp giao ban hàng tháng của Công ty.
- Ban kiểm soát đã phát huy quyền hạn nhiệm vụ của mình, thực hiện quyền giám sát trên mọi lĩnh vực hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, bộ máy quản lý điều hành.
- Thường xuyên đưa ra các kiến nghị đề xuất với bộ máy quản lý điều hành, Hội đồng quản trị, cơ quan quản lý cấp trên về những bất cập, chưa hợp lý trong công tác quản trị Công ty. Thường xuyên kiểm tra tính chính xác của các báo cáo tài chính để có kiến nghị kịp thời về tình hình tài chính và thực trạng công tác bảo toàn vốn của Công ty. Trong năm 2023 Ban kiểm soát hoạt động thường xuyên, không thực hiện kiểm soát theo chuyên đề.
- Trong năm 2023, ngoài công tác trao đổi thường xuyên giữa các thành viên, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp sau khi có báo cáo quyết toán quý, nhưng không ban hành các quyết định.

**5.2.3 Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2023 các thành viên Ban kiểm soát đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ mà luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty quy định, nhưng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát chưa cao.

**5.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BGD:**

5.3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BGD (theo BCTC năm 2023 đã được kiểm toán):

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

ĐVT : VNĐ

| STT        | Họ và tên                | Thu nhập cả năm 2023 | Ghi chú   |
|------------|--------------------------|----------------------|---|
| <b>I</b>   | <b>Hội đồng Quản trị</b> | <b>316.174.927</b>   |   |
| 1          | Ông Hồ Sỹ Hoàng          | 216.684.092          |   |
| 2          | Ông Nguyễn Hoài Nam      | 25.500.000           | Thôi TV HĐQT kể từ 28/04/2023   |
| 3          | Ông Lê Hưng              | 55.500.000           |   |
| 4          | Ông Trần Vũ Phụng        | 18.490.835           | Là UV HĐQT kể từ 28/04/2023   |
| <b>II</b>  | <b>Ban Giám đốc</b>      | <b>710.826.317</b>   |   |
| 1          | Ông Trần Vũ Phụng        | 207.809.210          | Thôi Giám đốc từ 08/12/2023   |
| 2          | Ông Mai Đình Bảo         | 186.188.717          | Phó giám đốc  |
| 4          | Ông Vũ Đức Long          | 113.923.848          | Miễn nhiệm từ 21/09/2023  |
| 5          | Ông Huỳnh Đình Việt      | 172.390.182          | Phó giám đốc  |
| 6          | Ông Phạm Văn Thu         | 30.514.360           | Bổ nhiệm PGĐPT 08/12/2023, Bổ nhiệm GD 11/01/2024                                   |
| <b>III</b> | <b>Ban Kiểm soát</b>     | <b>194.917.427</b>   |   |
| 1          | Bà Nguyễn Thị Phụng      | 169.417.427          | Trưởng BKS  |
| 2          | Ông Nguyễn Mậu Thợ       |                      | Kiểm nhiệm TV BKS Lương là CV P. KTKT, không hưởng thù lao kiêm nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ |
| 4          | Bà Vũ Thị Châm           | 25.500.000           |   |
|            | <b>Cộng ( I+II+III)</b>  | <b>1.221.918.671</b> |   |

5.3.2 *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:*

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm mua, |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|-----------------------|
|     |                           |                            | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                       |
|     | <i>Không có</i>           |                            |                           |       |                            |       |                       |

5.3.3 *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có*

5.3.4 *Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:*

Công ty đã thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của Pháp luật về quản trị Công ty.

**VI . BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo thường niên năm 2023

Trang 30

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

**6.1. Ý kiến kiểm toán:**

*Ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán AASC :*

**Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Các thửa đất số 35D và 35G đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nằm trong diện tích lô đất đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ra quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 về việc thu hồi lại thửa đất và yêu cầu PETROCONS di dời toàn bộ tài sản trên đất. Hiện tại, Công ty chưa bị thu hồi lại và vẫn đóng tiền thuê đất hàng năm.

Tuy nhiên, Ngày 08/03/2023 Công ty đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu từ Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC - IC) ghi nhận vào Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 như sau:

| <i>Chỉ tiêu</i>   | <i>Mã số</i> | <i>Số tiền VND</i> | <i>Thuyết minh</i> |
|---|--------------|--------------------|--------------------|
| <i>Giảm nguyên giá tài sản cố định hữu hình</i>             | 222          | 2.829.477.273      | 10                 |
| <i>Giảm giá trị hao mòn lũy kế tài sản cố định hữu hình</i> | 223          | 1.752.450.420      | 10                 |
| <i>Giảm nguyên giá tài sản cố định vô hình</i>              | 228          | 4.988.704.545      | 11                 |
| <i>Giảm giá trị hao mòn lũy kế tài sản cố định vô hình</i>  | 229          | 3.089.778.308      | 11                 |
| <i>Thu nhập từ thanh lý tài sản cố định</i>                 | 31           | 4.842.228.728      | 25                 |
| <i>Chi phí bồi thường</i>                                   | 32           | 2.908.943.070      | 26                 |

Đối với thửa đất 35G đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Công ty vẫn chưa thanh lý hợp đồng, chưa bàn giao lại cho PVC-IC và vẫn đang ghi nhận trên Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 như sau:

| <i>Chỉ tiêu</i>                                       | <i>Mã số</i> | <i>Số tiền VND</i> | <i>Thuyết minh</i> |
|---|--------------|--------------------|--------------------|
| <i>Nguyên giá tài sản cố định vô hình</i>             | 228          | 4.407.000.000      | 11                 |
| <i>Giá trị hao mòn lũy kế tài sản cố định vô hình</i> | 229          | 3.525.600.000      | 11                 |

Giá trị các khoản công nợ phải trả chưa có đầy đủ xác nhận công nợ tại ngày 01 tháng 01 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 cùng là 11,67 tỷ VND.

Giá trị các khoản nợ phải thu tồn đọng tại ngày 01 tháng 01 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 cùng 106,22 tỷ VND chưa được công ty xem xét và đánh giá trích lập dự phòng.

Chúng tôi không xác định được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên tới báo cáo tài chính đính kèm.

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ**  
**MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tài chính tới các sự kiện được nêu ở Thuyết minh số 1 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên Báo cáo tài chính kèm theo vẫn được trình bày trên cơ sở giả định về khả năng hoạt động liên tục. Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến ngoại trừ nêu trên của chúng tôi.

**6.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính năm được kiểm toán đính kèm bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. (Đã được đăng tải trên Website của Công ty [www.dobc.vn](http://www.dobc.vn) mục *Quan hệ cổ đông*).

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- HĐQT, BKS, Ban GD (để biết);
- Đăng tải trên Eoffice;
- CBTT trên Website Công ty;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP  
LUẬT CỦA CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**XÂY LẮP ĐƯỜNG**  
**ỐNG BỂ CHỨA**  
**DẦU KHÍ**  
**PHẠM VĂN THU**